

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

Phú Thọ, tháng 04 năm 2026

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển	5
5. Các rủi ro	5
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	5
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	5
2. Tổ chức nhân sự	6
3. Tình hình đầu tư	11
4. Tình hình tài chính	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	13
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	17
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	19
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	20
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	20
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	21
1. Về các mặt hoạt động của Công ty	21
2. Về hoạt động của Ban Điều hành	22
3. Các định hướng của Hội đồng quản trị	22
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	23
1. Hội đồng quản trị	23
2. Ban Kiểm soát	25
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	25
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	26

**CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 214/BC – HCVT

Phú Thọ, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2025**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 (mười hai) ngày 15 tháng 11 năm 2022.
- Vốn điều lệ: **274.700.460.000, đồng** (*Hai trăm bảy mươi tư tỷ, bảy trăm triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **274.700.460.000, đồng** (*Hai trăm bảy mươi tư tỷ, bảy trăm triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*)
- Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại: 0210 3911 696
- Số Fax: 0210 3911 512
- Website: <http://www.vitrichem.vn>
- Mã cổ phiếu: HVT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 28/11/1958 Phó Thủ tướng ký quyết định khởi công xây dựng khu Công nghiệp Việt Trì gồm 6 nhà máy: nhà máy Điện, nhà máy Đường, nhà máy Giấy, nhà máy Hóa chất, nhà máy Mì chính, nhà máy xay Việt Trì.

Nhà máy Hóa chất số I Việt Trì được chính thức khởi công xây dựng vào ngày 04/11/1959. Ngày 19/05/1961, Nhà máy Hóa chất Việt Trì đã mở máy sản xuất an toàn và cho ra mẻ xút đầu tiên. Ngày 22/10/1976, nhà máy đã chính thức khánh thành toàn bộ dây chuyền công nghệ đã được cải tạo mở rộng. Giai đoạn khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà máy đã nhanh chóng vận hành ổn định dây chuyền sản xuất, nhiều sáng kiến đã được đề xuất và ứng dụng hiệu quả cho quá trình sản xuất, nhiều đề tài nghiên cứu đã được triển khai sản xuất cung cấp sản phẩm mới cho nền kinh tế đất nước.

Năm 1995, Nhà máy được Nhà nước chuyển đổi tên thành Công ty Hóa chất Việt Trì.

Năm 2005, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Nhà nước. Từ 04/01/2006 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Trong cơ cấu vốn điều lệ, phần vốn Nhà nước chiếm gần 70%, còn lại là của CBCNV.

Ban đầu, khi chuyển hình thức sở hữu thành Công ty cổ phần, số vốn điều lệ tại ngày thành lập là 31.000.000.000 đồng. Trải qua 6 lần thực hiện tăng vốn thông qua việc phát hành và chào bán cổ phiếu từ năm 2007 đến năm 2024, tại thời điểm 31/12/2025, số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty là 27.470.046 cổ phiếu, tương đương với vốn điều lệ là 274.700.460.000 VNĐ.

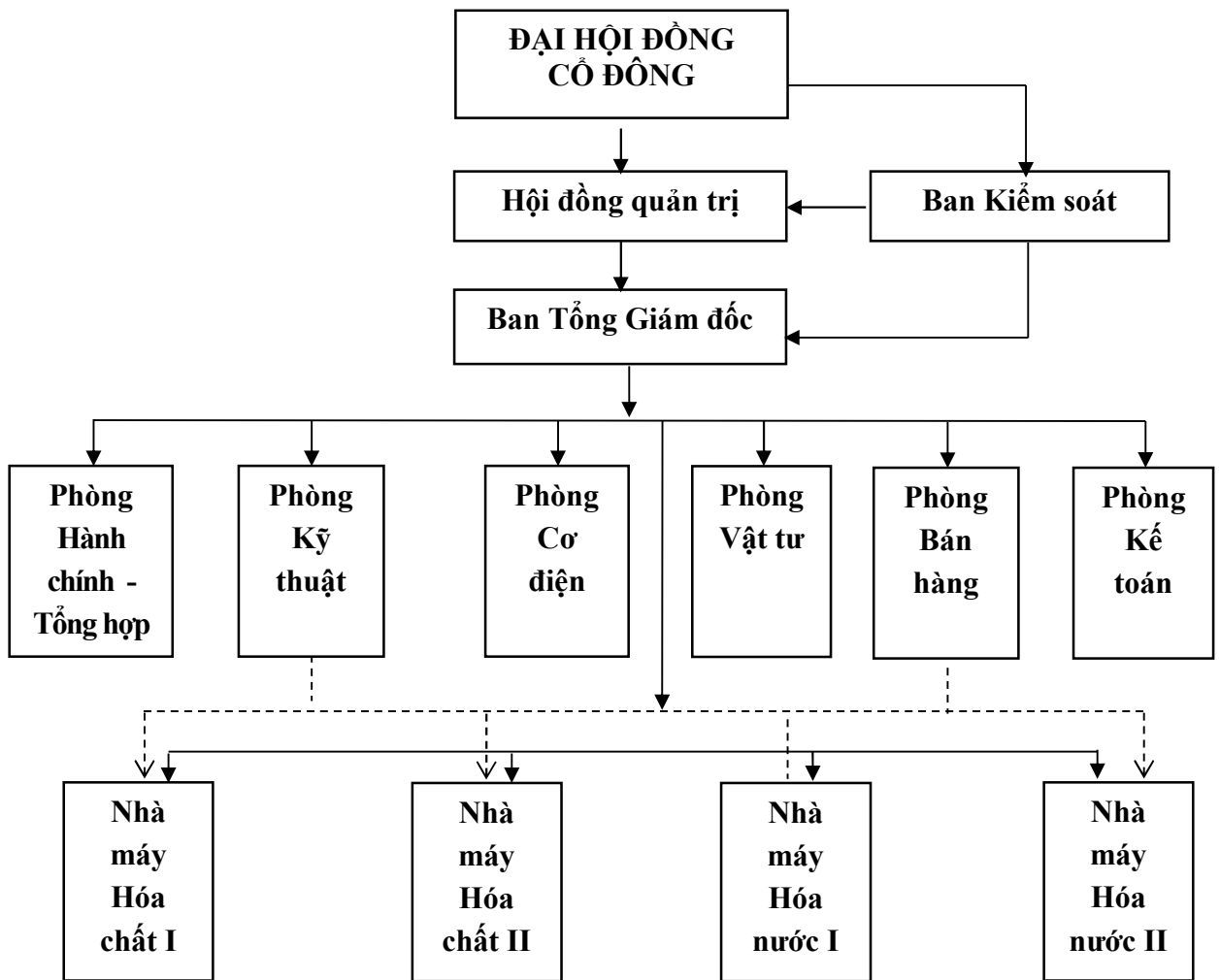
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất hóa chất cơ bản;
- Sản phẩm chính:
 - + Xút lỏng NaOH 20-50%;
 - + Axit Chlohydric HCl 10%-37%;
 - + Javen NaClO 8%-12%;
 - + Clo lỏng Cl₂;
 - + Phèn lắng nước PAC;
 - + Chất khử trùng nguồn nước Vi-CHLORiNE (Ca(ClO)₂);
 - + Và các sản phẩm kèm theo.
- Địa bàn kinh doanh: Trong lãnh thổ Việt Nam và xuất khẩu.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị Công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông
 - + Hội đồng quản trị
 - + Ban Kiểm soát
 - + Tổng Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì định hướng phát triển trở thành doanh nghiệp sản xuất hóa chất cơ bản có uy tín và vị thế hàng đầu tại Việt Nam, hoạt động hiệu quả, bền vững, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị doanh nghiệp;

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm đi từ gốc xút, clo có chất lượng cao; đồng thời, nghiên cứu và mở rộng sản xuất các sản phẩm mới, có khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, góp phần tăng trưởng cao trong sản xuất kinh doanh;

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật Nhà nước.

5. Các rủi ro

Cạnh tranh của sản phẩm nhập ngoại cùng loại, cơ chế tỷ giá, lãi suất, giá nguyên vật liệu đầu vào, cơ chế điều hành vĩ mô của Chính phủ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % so với	
						KH 2025	Năm 2024
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
1	Giá trị SXCN (giá CĐ 94)	Tỷ.đ	413,2	444,0	375,3	84,5	90,8
2	Giá trị SXCN (giá thực tế)	Tỷ.đ	1.340,9	1.643,0	1.422,4	86,6	106,1
3	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1.616,7	1.827	1.816,4	99,4	112,4
4	Lợi nhuận phát sinh	Tỷ.đ	106,02	102,0	123,8	121,4	116,8
5	Nộp NSNN	Tỷ.đ	55,89	42,50	67,45	158,7	120,7
6	Khấu hao cơ bản	Tỷ.đ	78,66	93,0	86,0	92,5	109,3
7	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	172,502	150,338	13,225	8,8	7,7
8	Cổ tức	%	15,0		10,0	-	66,7
9	Lao động tiền lương						
	- Lao động	Người	370	395	375	94,9	101,4
	- Quỹ lương	Tỷ.đ	72,08	73,44	73,97	100,7	102,6
	- Tiền lương BQ	Tr.đ	16,2	15,49	16,44	106,1	101,5
10	Sản xuất						
10.1	Xút 100% T.số	Tấn	61.090	65.000	56.041	86,2	91,7
10.2	HCl T.số	Tấn	128.452	125.000	115.384	92,3	89,8
10.3	Clo lỏng	Tấn	4.945	5.000	4.777	95,5	96,6
10.4	Javen	Tấn	49.859	45.100	52.289	115,9	104,9
10.5	PAC bột	Tấn	27.890	27.500	21.354	77,7	76,6
10.6	PAC dịch	Tấn	31.762	29.500	33.355	113,1	105,0
10.7	Chlorine	Tấn	1.700	9.000	3.054	33,9	179,6

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Nhân sự Ban Điều hành

Ông Văn Đình Hoan – Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Văn Bách – Phó Tổng giám đốc

Ông Đào Hải Linh – Phó Tổng giám đốc

Ông Chu Văn Lựu – Phó Tổng giám đốc

Bà Lê Thị Minh Hoa – Kế toán trưởng

* Tóm tắt lý lịch

Ông Văn Đình Hoan

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/04/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ Hoá học
- Ngày vào Công ty: 01/1990
- Quá trình công tác: Ông Văn Đình Hoan đã trải qua 35 năm làm việc và gắn bó với Hóa chất Việt Trì, trong đó có 13 năm kinh nghiệm làm lãnh đạo Công ty ở vị trí Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT. Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc lần đầu vào tháng 04/2013 và được tái bổ nhiệm qua các nhiệm kỳ cho đến nay.
- Số cổ phần nắm giữ: 6.071.809, cổ phần
 - + Đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam: 5.782.909, cổ phần
 - + Sở hữu cá nhân: 288.900, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Vợ: Đặng Thị Thu Hiền 250.007 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ông Nguyễn Văn Bách

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 14/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

- Ngày vào Công ty: 1987
- Quá trình công tác: Ông Nguyễn Văn Bách đã trải qua nhiều vị trí từ nhân viên thị trường, đến Trưởng phòng Kế toán, Kế toán trưởng,... trước khi được bầu làm Ủy viên Hội đồng quản trị (năm 2009) và được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP Hóa chất Việt Trì lần đầu tháng 06/2010, và được tái bổ nhiệm qua các nhiệm kỳ. Kể từ ngày 01/01/2026, ông Nguyễn Văn Bách thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty do chấm dứt Hợp đồng lao động.
- Số cổ phần nắm giữ: 39.255 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của Không những người có liên quan:
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Không Công ty:

Ông Đào Hải Linh

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở Không các tổ chức khác:
- Ngày sinh: 25/08/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Kỹ sư Công nghệ Hoá vô cơ
- Ngày vào Công ty: 2003
- Quá trình công tác: Ông Đào Hải Linh đã trải qua nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực kỹ thuật và điều hành sản xuất tại Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Bắt đầu với vai trò kỹ thuật viên, ông dần đảm nhiệm các vị trí quản lý tại phân xưởng và phòng kỹ thuật, trước khi chuyển sang điều hành các Nhà máy hóa chất. Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ tháng 10/2021.
- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ông Chu Văn Lựu

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Ngày sinh: 20/04/1977

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ vô cơ; Thạc sĩ Quản lý kinh tế

- Ngày vào Công ty: 2002

- Quá trình công tác: Ông Chu Văn Lựu có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật, đầu tư xây dựng. Ông đã đảm nhận nhiều vị trí từ kỹ thuật viên, quản lý phân xưởng, Trợ lý Tổng giám đốc đến Giám đốc nhà máy, Trưởng phòng Kỹ thuật. Tháng 11/2024, Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Bà Lê Thị Minh Hoa

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 03/09/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Ngày vào Công ty: 08/1992
- Quá trình công tác: Bà Lê Thị Minh Hoa có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – kế toán tại Công ty CP Hóa chất Việt Trì. Bắt đầu với vị trí thống kê, bà đã đảm nhiệm các vị trí như kế toán viên, Phó phòng kế toán, Phụ trách kế toán,... trước khi được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng từ tháng 03/2021.

Số cổ phần nắm giữ:

- + Đại diện vốn Tập đoàn: 0
- + Sở hữu cá nhân: 15.950

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Ngày 31/12/2025, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 51/NQ-HĐQT; theo đó, thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Bách kể từ ngày 01/01/2026.

2.3. Tình hình lao động

a) Tổng số lao động: 375 người

b) Chính sách đối với người lao động:

- Chính sách lương, thưởng của Công ty được áp dụng theo nguyên tắc; gắn tiền lương với chất lượng, năng suất và hiệu quả làm việc của mỗi người. Bên cạnh đó Công ty luôn chú trọng hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và phúc lợi của người lao động;

- Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì luôn chú trọng tới công tác chăm lo đời sống cho người lao động như: tạo môi trường làm việc tốt để người lao động

yên tâm công tác, cải thiện bữa ăn giữa ca cho người lao động, tặng quà các ngày lễ, Tết, hỗ trợ cho người lao động bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình đi nghỉ mát hàng năm cho CBCNV, tổ chức các chương trình, sự kiện để người lao động có cơ hội giao lưu, kết nối, thêm gắn bó với đồng nghiệp và Công ty,...;

- Công ty tổ chức đối thoại, giải thích, tuyên truyền cho CBCNV về các chủ trương, chính sách lớn của Nhà nước, của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để tạo sự đồng thuận trong toàn thể CBCNV.

3. Tình hình đầu tư

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không thực hiện đầu tư các dự án nhóm A và nhóm B. Công ty chỉ thực hiện đầu tư mua sắm thay thế một số thiết bị lẻ nhằm duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Giá trị thực hiện đầu tư trong năm là 13,225 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ % tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	844.727.537.990	841.041.402.738	(0,4)
Doanh thu thuần	1.450.932.034.625	1.603.369.862.619	10,5
Lợi nhuận từ HĐ SXKD	106.485.317.880	124.337.858.383	16,8
Lợi nhuận khác	(466.351.946)	(494.876.073)	(6,1)
Lợi nhuận trước thuế	106.018.965.934	123.842.982.310	16,8
Lợi nhuận sau thuế	84.743.664.814	98.838.234.534	16,6
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	10% (dự kiến)	-(33,33)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: + Hệ số thanh toán ngắn hạn: + Hệ số thanh toán nhanh:	+ 1,1 + 0,7	+ 1,5 + 0,9	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	+ 0,46 + 0,85	+ 0,4 + 0,67	

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: + Vòng quay hàng tồn kho + Vòng quay tổng tài sản	+ 8,4 + 1,8	+ 8,7 + 1,9	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	+ 5,8 + 19,8 + 10,6 + 7,3	+ 6,2 + 20,6 + 11,7 + 7,8	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 27.470.046 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 27.470.046 cổ phần;
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt quyền tại ngày 10/6/2025, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	- Cổ đông lớn - Cổ đông nhỏ	18.815.547 8.654.499	68,49% 31,51%
2	- Cổ đông tổ chức - Cổ đông cá nhân	18.935.234 8.534.812	68,93% 31,07%
3	- Cổ đông trong nước - Cổ đông nước ngoài	27.112.847 357.199	98,69% 1,31%
4	- Cổ đông Nhà nước - Cổ đông khác	18.815.547 8.654.499	68,49% 31,51%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn tất thủ tục để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu từ việc phát hành cổ phiếu. Tại thời điểm 12/2/2025, số lượng cổ phiếu tăng thêm là 16.481.987, tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty là 27.470.046 cổ phiếu, vốn điều lệ là 274.700.460.000, VNĐ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có;
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm chính:

TT	Nguyên liệu	Đơn vị	Số lượng
1	Muối (NaCl)	tấn	83.265,7
2	Soda (Na ₂ CO ₃)	tấn	312,75
3	Xút (NaOH)	tấn	9.672,52
4	Axit (H ₂ SO ₄)	tấn	925,1
5	Axit (HCl)	tấn	50.933,2
6	Nhôm hydroxit Al(OH) ₃	tấn	18.961,49

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ

TT	Loại năng lượng	Lượng sử dụng	Mục đích sử dụng
1	Điện (kWh)	151.780.480	Phục vụ sản xuất
2	Củ ép (tấn)	5.675,2	Cấp hơi nóng phục vụ sản xuất

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Giải pháp tiết kiệm năng lượng đối với hệ thống	Mô tả giải pháp	Kết quả đạt được
Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời	Điện năng	Điện thiết bị phụ trợ	Tận dụng nguồn năng lượng mặt trời để sản sinh điện năng	- Mức tiết kiệm: 67.651 kWh - Thành tiền: 133,61 triệu đồng

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

TT	Loại năng lượng	Lượng sử dụng	Mục đích sử dụng
1	Nước sinh hoạt (Nước máy)	20.462 m ³	Phục vụ sản xuất
2	Nước công nghiệp (Nước Sông Lô)	753.530 m ³	Phục vụ sản xuất

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Hệ thống xử lý nước		Lượng nước thải được xử lý		Hiệu quả xử lý	Tỷ lệ nước thải tái sử dụng
Cơ sở có hệ thống xử lý nước hay không	Công suất xử lý (m ³ /ngày)	Lượng nước thải được XL (m ³ /ngày)	Tỷ lệ nước thải được xử lý		
Hệ thống có hệ thống xử lý nước thải Công nghiệp	480	480	100%	Tốt	100%
Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	40	40	100%	Tốt	100%

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Cục Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xử phạt 01 lần (do chưa cung cấp đủ thông tin và báo cáo về công tác bảo vệ môi trường).

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 175.000.000 đồng.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động: 375 người;

- Mức lương trung bình: 16,44 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- *Đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực:*

Xác định nguồn nhân lực là tài sản quý giá, quyết định sự phát triển bền vững, Công ty chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự: Chuyên nghiệp – trách nhiệm – hiệu quả – tận tâm;

Công ty ban hành bộ quy tắc ứng xử nhằm góp phần xây dựng và nâng cao giá trị văn hóa của Công ty; thực hiện tốt quy chế dân chủ với mục đích thiết lập mối quan hệ hài hòa, ổn định giữa người quản lý lao động và người lao động;

Vượt qua không ít khó khăn và thách thức trong những năm qua, Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã và đang đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các mục tiêu chiến lược. Công ty đánh giá con người là nhân tố then chốt để tiếp tục thúc đẩy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đảm bảo sự thành công và phát triển bền vững của Công ty.

- Công tác an toàn Sức khỏe Môi trường:

Với ngành nghề đặc thù là sản xuất hóa chất cơ bản nên ngay từ những ngày đầu thành lập Công ty luôn đặt công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường lên hàng đầu. Các chỉ số về an toàn, sức khỏe, môi trường tốt sẽ là một lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hợp tác quốc tế hiện nay. Do đó, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về Công tác An toàn, Sức khỏe và Bảo vệ môi trường, cụ thể:

+ Công tác bảo vệ môi trường:

- Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện đo đạc, lấy mẫu quan trắc môi trường xung quanh theo quy định của pháp luật và đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì phương pháp 5S với mục đích nâng cao chất lượng môi trường làm việc một cách khoa học, gọn gàng, sạch đẹp, tiện nghi và an toàn sức khỏe cho CBCNV Công ty;

- Diễn tập ứng phó sự cố môi trường định kỳ 02 năm một lần theo Kế hoạch đã được phê duyệt;

- Duy trì các biện pháp về quản lý chất thải, xử lý nước thải, khí thải theo nội dung đã được phê duyệt trong Giấy phép môi trường;

- Tuân thủ nghiêm túc những kiến nghị của Đoàn kiểm tra về môi trường.

+ Công tác đảm bảo an toàn, phòng cháy chữa cháy:

- Công ty luôn chú trọng trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị lao động, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện về công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy nhằm tăng cường nghiệp vụ và ý thức về công tác an toàn;

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên, duy trì các điều kiện an toàn phòng chống cháy nổ và bảo dưỡng trang thiết bị PCCC theo quy định.

- Hằng năm, Công ty phối hợp với cảnh sát PCCC tỉnh Phú Thọ tổ chức diễn tập chữa cháy và cứu nạn cứu hộ có phối hợp nhiều lực lượng nhằm chủ

động phòng ngừa và nâng cao khả năng sẵn sàng ứng cứu khi tình huống khẩn cấp, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do cháy xảy ra.

+ Công tác chăm sóc sức khỏe người lao động:

Công ty luôn nghiêm túc thực hiện và duy trì các hoạt động sau:

- Trang bị phòng y tế và tủ thuốc sơ cấp cứu trong Công ty;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp 02 lần/năm tại các bệnh viện uy tín cho 100% CBCNV;
- Tổ chức và cung cấp các bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm bằng cách kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, thực phẩm;
- Ký hợp đồng, phối hợp với Bệnh viện Công an tỉnh Phú Thọ trong việc hướng dẫn sơ cấp cứu ban đầu cho người lao động khi xảy ra tình huống mất an toàn lao động.

+ Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân:

- Người lao động được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về: tiêu chuẩn chất lượng, mục đích sử dụng, thẩm mỹ và tính năng bảo vệ;
- Công ty mua sắm, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo đúng quy định pháp luật;
- Ngoài ra, Công ty trang bị mũ bảo hiểm đạt chuẩn cho toàn bộ người lao động Công ty để có thêm một biện pháp đảm bảo an toàn cho CBCNV khi lưu thông trên đường.

+ Công tác an toàn vệ sinh lao động:

- Tổ chức lao động, sắp xếp, bố trí máy móc, thiết bị phù hợp với người lao động;
- Thực hiện thời gian làm việc, nghỉ ngơi hợp lý;
- Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Thường xuyên kiểm tra an toàn vệ sinh lao động tại các khu vực làm việc. Theo dõi việc ghi chép sổ sách và các biểu mẫu theo quy định. Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra về ATVSLĐ, họp rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác an toàn vệ sinh lao động tại Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm, Công ty đều xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo cho đội ngũ CBCNV bao gồm các khóa ngắn hạn và dài hạn, tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, cử cán bộ đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, năng lực chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý,... Công

tác đào tạo nhằm đảm bảo yêu cầu nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Mặt khác, Công ty cũng kết hợp với các trung tâm, cơ quan chức năng tại địa bàn để tổ chức các lớp tập huấn về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy,... đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các trường Đại học như Đại học Ngoại thương, Đại học Công nghiệp Việt Trì tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng, nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng thực hiện công việc cho CBCNV.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Hoạt động từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm:

+ Ngày thương binh liệt sỹ Lãnh đạo Công ty quan tâm tới CBCNV là con của gia đình chính sách, người có công với cách mạng, cha mẹ là Thương binh, Liệt sỹ;

+ Tài trợ học bổng là 100% học phí toàn khóa học cho 23 sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học, trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, trị giá khoảng 2,0 tỷ đồng;

+ Tài trợ cho giáo dục 02 phòng máy tính trang bị cho các trường còn khó khăn về cơ sở vật chất trong tỉnh giá trị 350 triệu đồng;

+ Ủng hộ các gia đình và các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, tài trợ các hoạt động xã hội, các quỹ, ủng hộ kinh phí xây dựng nhà tình nghĩa: số tiền 350 triệu đồng;

+ Ủng hộ các địa phương khắc phục hậu quả của Con bão số 10 (Bualoi) và số 11 (Matmo): 848 triệu tiền mặt và gần 30 tấn hoá chất khử khuẩn Vi-CHLORiNE trị giá khoảng 800 triệu đồng do Công ty sản xuất, phục vụ kịp thời công tác khử khuẩn, khử trùng nguồn nước sinh hoạt và môi trường, ngăn ngừa dịch bệnh sau bão cho 18 tỉnh thuộc các khu vực bị ảnh hưởng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung

- Thuận lợi:

Năm 2025, ngành hóa chất cơ bản Việt Nam tiếp tục duy trì đà phục hồi tích cực, kế thừa động lực tăng trưởng từ nửa đầu năm. Môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng khả quan, lạm phát và lãi suất được kiểm soát đã tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Các ngành công nghiệp chủ lực như Dệt may và Giấy bước vào cao điểm đơn hàng cuối năm, kéo theo nhu cầu tiêu thụ mạnh đối với các sản phẩm thiết yếu như Xút, Javen và PAC.

Bên cạnh đó, việc Chính phủ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt trong các dự án môi trường và hạ tầng cấp nước, tiếp tục tạo thêm nhu cầu đối với nhóm hóa chất chuyên dụng. Những yếu tố này góp phần củng cố đà tăng trưởng của toàn ngành và hỗ trợ hoạt động kinh doanh trong giai đoạn cuối năm.

- Khó khăn:

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu nhiều áp lực từ biến động thị trường và chi phí đầu vào. Giá nguyên liệu bột nhôm tăng khoảng 16% so với quý IV/2024, trong khi nguồn cung trong nước hạn chế, dẫn đến mất cân đối sản xuất giữa xút và gốc Clo, buộc Công ty phải điều chỉnh công suất và mua bổ sung xút, làm gia tăng chi phí và ảnh hưởng đến lợi nhuận..

Chi phí sản xuất tiếp tục chịu áp lực lớn khi giá điện tăng 4,8% từ tháng 5/2025, trong bối cảnh điện năng chiếm tỷ trọng cao trong giá thành sản phẩm. Đồng thời, sản phẩm Vi-CHLORiNE bước vào giai đoạn khai thác thương mại làm tăng chi phí; trong khi nhu cầu thị trường suy giảm do tình hình dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản từ cuối năm 2024 và sự cạnh tranh mạnh mẽ từ nhà sản xuất trong nước và sản phẩm nhập khẩu. Những điều này gây ra tác động tiêu cực đến tình hình tiêu thụ sản phẩm này.

Thị trường tiêu thụ một số sản phẩm gặp khó khăn khi sản lượng HCl tại miền Bắc gần bão hòa, buộc Công ty phải mở rộng tiêu thụ vào miền Nam với giá thấp. Bên cạnh đó, giá hóa chất khu vực có xu hướng giảm do cung vượt cầu, chi phí logistics quốc tế gia tăng và tác động từ các yếu tố địa chính trị, tiếp tục gây sức ép lên hoạt động kinh doanh.

Ngoài ra, áp lực cạnh tranh gia tăng từ hàng nhập khẩu, đặc biệt từ Trung Quốc với giá bán cạnh tranh, khiến Công ty phải điều chỉnh giảm giá bán xút để duy trì thị phần, qua đó ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu và lợi nhuận trong năm 2025.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đã kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp, chính sách linh hoạt trong điều hành, nhằm tận dụng lợi thế, khắc phục khó khăn, giữ vững thị phần để duy trì sản xuất kinh doanh ổn định. Đặc biệt, trong năm 2025, Công ty đã xuất khẩu thành công sản phẩm PAC và Vi-Chlorine sang thị trường nước ngoài. *(Kết quả cụ thể đã nêu tại mục 1, phần II của Báo cáo này).*

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng giá trị tài sản giảm gần 3,7 tỷ đồng, tương đương 0,4%, mức độ rất nhỏ so với quy mô của Công ty, chủ yếu là do giảm các khoản vay ngân hàng.

Quy mô sản xuất mở rộng, công suất được nâng cao. Trong năm 2025, nền kinh tế phục hồi và ổn định trở lại, nhu cầu các sản phẩm hoá chất cũng tăng, đồng thời giá bán các sản phẩm gốc Clo tăng so với năm 2024 đã làm cho hoạt động SXKD của Công ty năm 2025 hiệu quả hơn so với năm 2024. Các chỉ số về khả năng sinh lời đều tăng so với năm 2024.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải thu quá hạn là 10,948 tỷ đồng, trích lập dự phòng 10,948 tỷ đồng. Trong năm 2025, Công ty đã tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng để thu hồi dần các khoản nợ phải thu khó đòi.

Quy mô SXKD tăng, đồng thời việc đưa sản phẩm mới ra thị trường khiến doanh thu tăng kéo theo công nợ phải thu khách hàng tăng mạnh, tuy nhiên chủ yếu là công nợ luân chuyển, không phát sinh tăng thêm nợ khó đòi.

Trong năm 2025, nợ phải trả của Công ty chiếm 40% trên tổng tài sản, giảm so với năm 2024, chủ yếu ở việc giảm các khoản vay ngân hàng.

Hoạt động SXKD của Công ty chủ yếu vẫn liên quan đến đồng nội tệ, vì vậy việc chênh lệch tỷ giá hối đoái không tác động nhiều đến SXKD của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

3.1. Ổn định cơ cấu tổ chức các đơn vị

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với công nghệ sản xuất và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cụ thể, Công ty đã thực hiện sáp nhập Xưởng Cơ điện vào Phòng Thiết bị, thành lập Phòng Cơ điện. Việc tái cơ cấu này giúp giảm 01 đầu mỗi đơn vị, đồng thời tinh giản 01 vị trí trưởng đơn vị và 01 vị trí phó trưởng phòng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tối ưu hóa nguồn lực.

3.2. Những tiến bộ đã đạt được

- Xây dựng Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2040, phù hợp với tình hình mới, định hướng mở rộng quy mô sản xuất và đa dạng hóa sản phẩm. Điều này thể hiện tầm nhìn của Lãnh đạo Công ty và mang tính định hướng quan trọng cho giai đoạn phát triển sắp tới.

- Duy trì vận hành hiệu quả dây chuyền sản xuất xút theo công nghệ Membrane; dây chuyền được khai thác ở mức công suất cao, đảm bảo hoạt động liên tục, ổn định và an toàn. Công tác quản lý, bảo dưỡng thiết bị được thực hiện thường xuyên; công tác an toàn, môi trường được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh sự cố;

- Chủ động điều hành chính sách kinh doanh linh hoạt, thích ứng với biến động thị trường; thực hiện điều chỉnh giá bán phù hợp, vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh, vừa duy trì ổn định tệp khách hàng truyền thống; đồng thời từng bước mở rộng thị phần ra thị trường quốc tế;

- Tăng cường hoạt động thị trường và quan hệ khách hàng; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ đối với khách hàng và nhà cung cấp thông qua việc tổ chức các hội nghị khách hàng, hội thảo chuyên đề, qua đó củng cố quan hệ hợp tác và nắm bắt kịp thời nhu cầu thị trường;

- Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sâu rộng;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp; tiếp tục triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu, từng bước ứng dụng công nghệ hiện đại và trí tuệ nhân tạo vào hoạt động vận hành và quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn đến năm 2040, được xác định là giai đoạn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính chiến lược, quyết định định hướng phát triển dài hạn của Công ty. Trong giai đoạn này, Công ty tập trung triển khai kế hoạch di dời từng phần cơ sở sản xuất hiện hữu sang địa điểm mới, mục tiêu hoàn thành trước năm 2030.

Công ty tiếp tục duy trì và phát triển lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hóa chất cơ bản; đối với các sản phẩm chủ lực, Công ty đẩy mạnh nghiên cứu theo chiều sâu, đặc biệt là sản phẩm hóa chất phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, nhằm nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị và củng cố lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, mở rộng ngành nghề kinh doanh, áp dụng chuyển đổi số vào quy trình vận hành và quản trị doanh nghiệp, hướng tới tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Năm 2025, Công ty luôn đảm bảo công tác an toàn, môi trường, không để xảy ra sự cố nào ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác quản lý môi trường được chú trọng thông qua việc áp dụng các giải pháp cải tiến nhằm tiết giảm tiêu hao năng lượng, tiết kiệm nước và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên;

- Bên cạnh những nỗ lực và thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh, trách nhiệm với môi trường xã hội của Công ty được đặc biệt chú trọng.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không chỉ thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo các quy định của Nhà nước mà còn hỗ trợ các chế độ ưu tiên khác cho người lao động như phụ cấp xăng xe, trang phục, phụ cấp tiền ăn, hỗ trợ nhà ở; tổ chức chương trình nghỉ mát hàng năm, tổ chức Tiệc Tất niên và các chương trình giao lưu, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao đa dạng, thu hút sự tham gia nhiệt tình của người lao động;...

- Công ty đặc biệt quan tâm đến người lao động nữ. Cụ thể, kể từ năm 2025, Công ty tăng mức chi bổ sung một số khoản hỗ trợ đối với lao động nữ như: hỗ trợ cho lao động nữ số tiền: 500.000,đ/người/tháng; hỗ trợ cho lao động nữ có con nhỏ dưới 6 tuổi số tiền: 500.000,đ/cháu/tháng. Từ năm 2024, áp dụng chính sách lao động nữ sau sinh được nghỉ thêm 01 tháng được hưởng nguyên lương;

- Công ty ban hành và áp dụng chính sách nghỉ sinh nhật hưởng lương chế độ cho người lao động;

- Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương, thưởng, Công ty còn xây dựng môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh thi đua, học tập để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Luôn nỗ lực vì sự phát triển chung của cộng đồng và xã hội, trong nhiều năm qua Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã có nhiều đóng góp tích cực thể hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương. Đó là định hướng phát triển xuyên suốt của Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù bối cảnh chung còn rất nhiều khó khăn, thách thức, Công ty đã nỗ lực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và cơ bản hoàn thành, vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách khẩn trương, hiệu quả. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn có chiến lược để tối ưu hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cao nhất của cổ đông và nhà đầu tư.

Về công tác thị trường, nhận thức được các khó khăn nêu trên, ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã quan tâm chỉ đạo sát sao. Cụ thể, hàng quý đều tổ chức họp tổng kết, đánh giá tình hình thị trường và kết quả thực hiện các chính sách bán hàng, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo, trong đó, đặc biệt chú trọng đến tình hình triển khai hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Vi-CHLORiNE.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công ty thực hiện theo đúng kế hoạch, đúng quy trình, quy định.

Công tác an sinh xã hội được Công ty quan tâm hưởng ứng tích cực. Công ty đã thực hiện tốt nhiều chương trình an sinh xã hội.

Trong quá trình hoạt động, Công ty tuân thủ các quy định về an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan. Đối với các tồn tại phát sinh, Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉ đạo triển khai các biện pháp khắc phục, hạn chế tối đa tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, người lao động và cổ đông.

Công tác quản lý, giám sát tài chính được minh bạch hóa và thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định hiện hành.

Đánh giá chung, năm 2025, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát kế hoạch do Hội đồng quản trị đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt các chính sách phù hợp với tình hình thực tế. Nhìn chung, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ Điều lệ và các quy chế nội bộ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo và quyết liệt trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

3. Các định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2026, dự báo Cạnh tranh thương mại thế giới và tình hình địa chính trị bất ổn sẽ tiếp tục ảnh hưởng tới sản xuất kinh doanh trong nước; các cơ sở sản xuất xút - clo trong nước tiếp tục gia tăng quy mô sản xuất xút và sản phẩm gốc clo cung ứng ra thị trường, các sản phẩm xút - clo của Công ty chịu sự cạnh

tranh về thị phần và giá cả quyết liệt hơn. Đồng thời, việc tiêu thụ sản phẩm mới Vi-CHLORiNE sẽ gặp nhiều thách thức từ thị trường, đối thủ cạnh tranh,...

Sau khi nghiên cứu đánh giá các nguồn lực, phân tích dự báo tình hình thị trường, Hội đồng quản trị cũng đề ra một số giải pháp cơ bản để thực hiện như sau:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý;

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty;

- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất;

- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty;

- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, tăng cường công tác chuyển đổi số; đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/bổ nhiệm lại	Ngày miễn nhiệm	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Đào Trọng Cường	Chủ tịch HĐQT	21/8/2024	18/4/2025	0	0.00%
2	Ông Lê Hoàng	Chủ tịch HĐQT	18/4/2025		0	0.00%
3	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		288.900	1,05%
4	Ông Nguyễn Huy Quang	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		0	0.00%
5	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		39.255	0.14%
6	Ông Phạm Ngọc Phú	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		645.820	2.35%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Số lượng cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Trọng Cường	Chủ tịch HĐQT	03	37,5%	
2	Ông Lê Hoàng	Chủ tịch HĐQT	05	62,5%	
3	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	08	100%	
4	Ông Nguyễn Huy Quang	Ủy viên HĐQT	08	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	08	100%	
6	Ông Phạm Ngọc Phú	Ủy viên HĐQT	08	100%	

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp và phát hành 30 văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và giám sát Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chủ tịch HĐQT điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Một số nội dung quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2025:

- Thông qua các nội dung thuộc công tác nhân sự: rà soát, bổ sung quy hoạch; bổ nhiệm; bổ nhiệm lại; điều chuyển; thôi nhiệm;
- Thông qua các nội dung liên quan đến cơ cấu, tổ chức bộ máy;
- Thông qua các nội dung liên quan đến công tác đầu tư, đặc biệt là chủ trương lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư Cơ sở số 2;
- Thông qua các nội dung để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thông qua các nội dung liên quan đến việc khắc phục các tồn tại trong hoạt động hóa chất;
- Và nhiều quyết định quan trọng khác thuộc thẩm quyền.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hội đồng quản trị Công ty chưa có thành viên hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng quản trị Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Việt Dũng	Trưởng ban Kiểm soát	0	0%	
2	Bà Vũ Thị Bích Ngọc	Thành viên BKS	0	0%	
3	Ông Bùi Huy Toàn	Thành viên BKS	0	0%	

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban kiểm soát họp 08 lần và thực hiện việc kiểm soát hàng quý, đã kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của các cơ quan quản lý;

Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia phản biện các quyết định của Hội đồng quản trị, phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc góp ý, xây dựng các Quy chế của Công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy chế nội bộ của Công ty.

3.2. Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ Công ty

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Văn Đình Hoan	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc	115.560	1,05%	288.900	1,05%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng
1.1	Đặng T. Thu Hiền	Vợ	100.003	0,91%	250.007	0,91%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng
2	Nguyễn Văn Bách	Thành viên HĐQT	15.702	0,14%	39.255	0,14%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng
3	Phạm Ngọc Phú	Thành viên HĐQT	258.328	2.35%	645.820	2.35%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng
4	Lê Thị Minh Hoa	Kế toán trưởng	6.380	0,05%	15.950	0,05%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng
5	Nguyễn Thu Hương	Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, UQCBTT	2.200	0,02%	17.100	0,06%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng, mua
6	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông lớn	7.526.219	68.49%	18.815.547	68.49%	Tăng do nhận cổ phiếu thưởng

3.3. Hợp đồng, giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (ĐVT: đồng)	Ghi chú	Mối quan hệ
1	Công ty CP Cao su Sao Vàng	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	364.500.000	Giao dịch mua	Cùng Tập đoàn
2	Công ty CP Phân bón và Hoá chất Cần Thơ	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	3.542.190	Giao dịch mua	Cùng Tập đoàn
3	Công ty CP Hơi kỹ nghệ Que hàn	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	27.859.577	Giao dịch mua	Cùng Tập đoàn
4	Công ty Cổ phần bột giặt LIX - CN Bắc Ninh	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	2.674.794.600	Giao dịch bán	Cùng Tập đoàn
5	Công ty TNHH một thành viên đạm Ninh Bình	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	10.037.281.250	Giao dịch bán	Cùng Tập đoàn
6	Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam	2025	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 04/04/2025	138.600.000	Giao dịch bán	Cùng Tập đoàn

3.4. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Nhìn chung, cơ cấu điều hành và quản trị Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin, hệ thống quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ; các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra với kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất hóa chất, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần hoá chất Việt Trì được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến Kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Toàn văn Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty <http://www.vitrichem.vn>.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Văn Đình Hoan